

Số: 01/2022/QĐ-TBPS

Thái Nguyên, ngày 15 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH TUYÊN BỐ PHÁ SẢN

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Tổ Thẩm phán phụ trách tiến hành thủ tục phá sản

Thẩm phán: Ông Hoàng Quý Sửu - Tổ trưởng

Các Thẩm phán thành viên: Ông Nguyễn Ích Yên, Bà Nguyễn Minh Lý

Căn cứ vào các Điều 9, khoản 5 Điều 28, Điều 51, Điều 53, Điều 54, Điều 107, Điều 108, Điều 109, 110, 111, 114 và Điều 130 của Luật Phá sản.

Căn cứ vào hồ sơ vụ việc phá sản thụ lý 01/2018/TB-PS ngày 02/10/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Quyết định mở thủ tục phá sản số 01/2020/QĐ-PS ngày 18/8/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên

Đối với: Công ty cổ phần luyện cán thép GS.

Mã số doanh nghiệp: 4600479342

Địa chỉ: Tổ 6, phường GS, TP TN, tỉnh Thái Nguyên

Đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Long X, Tổng Giám đốc

Xét thấy: Công ty cổ phần luyện cán thép GS là doanh nghiệp Nhà nước được cổ phần hoá và hoạt động theo hình thức Công ty Cổ phần năm 2006. Trong quá trình hoạt động Công ty đã nhiều lần tái cơ cấu nhưng không có khả năng phục hồi sản xuất kinh doanh. Công ty lâm vào tình trạng mất khả năng thanh toán, đã ngừng hoạt động sản xuất kinh doanh từ năm 2013 đến nay. Hiện tại Công ty không còn nhà xưởng, máy móc, tư liệu sản xuất, không còn trụ sở để hoạt động. Ngày 17 tháng 9 năm 2018 đại diện Công đoàn Công ty cổ phần luyện cán thép GS và đại diện cho nhóm người lao động có quyền lợi liên quan đến chế độ của người lao động của Công ty có đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản. Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã tiến hành các trình tự, thủ tục giải quyết vụ việc theo đúng quy định của Luật Phá sản và các văn bản pháp luật có liên quan.

Tại Hội nghị chủ nợ ngày 30 tháng 6 năm 2022 có 18/25 chủ nợ có mặt, đại diện cho 89,9% tổng số nợ không có bảo đảm nhất trí tán thành, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên ra Quyết định tuyên bố phá sản đối với Công ty cổ phần luyện cán thép GS. Theo quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật Phá sản, Hội nghị chủ nợ đã thông qua Nghị quyết về việc tuyên bố phá sản đối với Công ty cổ phần luyện cán thép GS, thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 107

Luật phá sản năm 2014;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.Tuyên bố phá sản đối với:Công ty cổ phần luyện cán thép GS.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần số: 4600479342; Đăng ký doanh nghiệp lần đầu ngày 26/12/2006, đăng ký thay đổi lần thứ ba ngày 19/11/2014; Mã số thuế: 4600479342.

Địa chỉ trụ sở chính: Tổ 6, phường GS, TP TN, tỉnh Thái Nguyên

Điều 2.Chấm dứt hoạt động của Công ty cổ phần luyện cán thép GS:

1. Đình chỉ các giao dịch liên quan đến Công ty cổ phần luyện cán thép GS

2. Các khoản nợ của Công ty cổ phần luyện cán thép GS đối với các chủ nợ được chấm dứt thực hiện nghĩa vụ tính lãi đối với Công ty kể từ ngày ra Quyết định tuyên bố phá sản (ngày 15 tháng 7 năm 2022)

3.Chấm dứt quyền hạn của người đại diện theo pháp luật đối với ông Bùi Long X, sinh ngày 05/02/1954, Giấy chứng minh nhân dân số 090516612 Công an tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 21/11/2009; Chức vụ: Tổng Giám đốc Công ty.

4.Thu hồi con dấu, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty cổ phần luyện cán thép GS và xóa tên doanh nghiệp theo quy định của Luật phá sản, Luật doanh nghiệp và quy định của pháp luật liên quan. Thu hồi toàn bộ tài liệu, sổ sách, chứng từ của Công ty cổ phần luyện cán thép GS lưu giữ, bảo quản tại Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên và được xử lý theo quy định.

5. Chấm dứt hợp đồng lao động đối với 16 người lao động còn lại của Công ty cổ phần luyện cán thép GS (có danh sách kèm theo). Quyền lợi của người lao động được giải quyết theo quy định của Bộ luật lao động.

6. Ông Bùi Long X, Tổng Giám đốc Công ty cổ phần luyện cán thép GS không được quyền thành lập doanh nghiệp, Hợp tác xã, không được làm người quản lý doanh nghiệp trong thời hạn 03 năm kể từ ngày Tòa án quyết định tuyên bố phá sản. Ông Vũ Sơn Đông, Chủ tịch Hội đồng quản trị, ông Trần Anh Dũng, Ủy viên Hội đồng quản trị, đại diện phần vốn góp của Nhà nước tại Công ty cổ phần luyện cán thép GS không được đảm đương các chức vụ quản lý ở bất kỳ doanh nghiệp nào có vốn của Nhà Nước.

Điều 3.Xác định về tài sản, quyền và nghĩa vụ tài sản của Công ty cổ phần luyện cán thép GS tính đến thời điểm ban hành Quyết định tuyên bố phá sản:

1. Tài sản của Công ty cổ phần luyện cán thép GS gồm có:

- Số tiền 20.632.780.041 đồng (*Hai mươi tỷ, sáu trăm ba mươi hai triệu, bảy trăm tám mươi nghìn, không trăm bốn mươi một đồng*) hình thành từ bán đấu giá tài sản của doanh nghiệp để trả nợ cho Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam, Chi nhánh Thái Nguyên, hiện có trong tài khoản số 121000100999 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên mở tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam, Chi nhánh Thái Nguyên.

- Tài sản cố định có giá trị tạm tính là: 7.699.675.000 đồng (*Bảy tỷ, sáu trăm chín mươi chín triệu, sáu trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*);

- Vật tư, máy móc thiết bị, dụng cụ, sắt thép phế...có giá trị tạm tính là: 4.504.500.000 đồng (*Bốn tỷ, năm trăm linh tư triệu, năm trăm nghìn đồng*)

- Xác định các tài sản gồm: 01 sân tennis, diện tích 770 m²; 01 Nhà hội trường, diện tích 660,6 m²; 01 nhà vệ sinh, diện tích 45,7 m²; 01 tường rào xây gạch diện tích 38 m²; 11 cây xanh các loại, đường kính từ 20-80 cm trên thửa đất số 80, tờ bản đồ số 51, diện tích 5.358,3 m² UBND tỉnh Thái Nguyên cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Công ty cổ phần luyện cán thép GS ngày 11/9/2007, Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Thái Nguyên đăng ký biến động chuyển quyền sở hữu cho Công ty Cổ phần Thương mại Thái Hưng ngày 01/9/2016 là tài sản của Công ty cổ phần luyện cán thép GS.

(Có danh mục bảng kê tài sản kèm theo).

2. Tổng số nợ phải trả của Công ty cổ phần luyện cán thép GS là:

- Khoản nợ có bảo đảm là: 33.758.398.622 đồng (*Ba mươi ba tỷ, bảy trăm năm mươi tám triệu, ba trăm chín mươi tám nghìn, sáu trăm hai mươi hai đồng*);

- Khoản nợ không có bảo đảm là: 112.122.828.714 đồng (*Một trăm mười hai tỷ, một trăm hai mươi hai triệu, tám trăm hai mươi tám nghìn, bảy trăm mười bốn đồng*), trong đó:

+ Nợ chế độ cho người lao động là 18.041.865.864 đồng (*Mười tám tỷ, không trăm bốn mươi một triệu, tám trăm sáu mươi lăm nghìn, tám trăm sáu mươi tư đồng*);

+ Nợ bảo hiểm xã hội: 11.488.915.958 đồng (*Mười một tỷ, bốn trăm tám mươi tám triệu, chín trăm mười lăm nghìn, chín trăm năm mươi tám đồng*);

+ Các khoản nợ nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước (bao gồm tiền thuế, tiền thuê đất, tiền chậm nộp, án phí): 44.120.738.064 đồng (*Bốn mươi bốn tỷ, một trăm hai mươi triệu, bảy trăm ba mươi tám nghìn, không trăm sáu mươi tư đồng*)

+ Nợ khác là 38.471.308.828 đồng (*Ba mươi tám tỷ, bốn trăm bảy mươi một triệu, ba trăm linh tám nghìn, tám trăm hai mươi tám đồng*).

Khoản nợ không có bảo đảm trên chưa bao gồm nợ lương CBCNV hiện đang làm việc tại Công ty từ ngày 01/12/2021 đến ngày 30/6/2022 là: 893.927.160 đồng với quỹ lương là 127.703.880 đồng/tháng.

(Danh sách chi tiết các khoản nợ phải trả theo Bảng danh sách chủ nợ kèm theo)

3. Tổng số nợ phải thu của Công ty cổ phần luyện cán thép GS là: Khoản tiền phải thu từ người mắc nợ bà Nguyễn Thị Diễm A là: 84.920.000 đồng (*Tám mươi tư triệu, chín trăm hai mươi nghìn đồng*).

(Theo danh sách người mắc nợ kèm theo)

Điều 4. Phương án phân chia giá trị tài sản sau khi tuyên bố phá sản:

1. Đối với khoản nợ có bảo đảm:

1.1. Trả cho Ngân hàng Công Thương Việt Nam, Chi nhánh Thái Nguyên số tiền lãi chậm thi hành án: 8.367.148.622 (*Tám tỷ, ba trăm sáu mươi bảy triệu, một trăm bốn mươi tám nghìn, sáu trăm hai mươi hai đồng*) được trích từ số tiền bán tài sản đảm bảo 20.632.780.041 đồng trong tài khoản số 121000100999 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên mở tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam, Chi nhánh Thái Nguyên.

1.2. Giao cho Công ty TNHH Một thành viên quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam (đại diện ủy quyền Ngân hàng TMCP Đông Á) để xử lý theo quy định của pháp luật thừa đất số 107, tờ bản đồ số 13, diện tích 1.299,5 m² và tài sản gắn liền trên đất, UBND TP TN cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông (bà) Lê Xuân Hộ ngày 15/4/2004, tại phường Phan Đình Phùng, TP TN, tỉnh Thái Nguyên, ông H bà O đã thế chấp cho Ngân hàng TMCP Đông Á để đảm bảo cho khoản nợ của Công ty cổ phần luyện cán thép GS theo Quyết định công nhận thỏa thuận số 04/2013/QĐST-KDTM ngày 13/8/2013 của TAND TP TN, tỉnh Thái Nguyên. Gồm nợ gốc: 8.000.000.000 đồng, khoản tiền lãi phát sinh đến ngày 30/06/2021 là 17.391.250.000 đồng và khoản tiền lãi tiếp theo từ ngày 30/6/2021 cho đến ngày Tòa án ra quyết định tuyên bố phá sản.

Khoản tiền cụ thể ông H, bà O trả cho Ngân hàng TMCP Đông Á thay cho Công ty cổ phần luyện cán thép GS từ tiền xử lý tài sản bảo đảm nêu trên được phân chia theo thứ tự phân chia tài sản của khoản nợ không có bảo đảm. Số tiền bán đấu giá tài sản thế chấp sau khi thanh toán nếu còn thừa được trả lại cho ông H, bà O.

2. Đối với khoản nợ không có bảo đảm:

Số tiền thanh lý tài sản, bán đấu giá tài sản còn lại và số tiền thu được của người mắc nợ của Công ty cổ phần luyện cán thép GS được phân chia theo thứ tự phân chia tài sản như sau:

2.1. Chi phí phá sản bao gồm chi phí thù lao cho Công ty Hợp danh quản lý và thanh lý tài sản Thiên Thanh và các chi phí khác đúng theo quy định của Luật Phá sản và quy định tại điểm b khoản 4 Điều 21 Nghị định số 22/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phá sản.

2.2. Khoản nợ lương, trợ cấp thôi việc, các khoản nợ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp đối với người lao động, quyền lợi khác theo hợp đồng lao động và thỏa ước lao động tập thể đã ký kết.

2.3. Nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước; khoản nợ không có bảo đảm phải trả cho chủ nợ trong danh sách chủ nợ; khoản nợ không có bảo đảm của người bảo lãnh sau khi đã trả nợ thay cho doanh nghiệp; khoản nợ có bảo đảm chưa được thanh toán do giá trị tài sản bảo đảm không đủ thanh toán nợ.

2.4. Trường hợp giá trị tài sản của doanh nghiệp sau khi đã thanh toán đủ các khoản quy định tại khoản 2 Điều này mà vẫn còn thì thuộc về các cổ đông của Công ty tương ứng theo tỷ lệ vốn góp.

(Có danh sách kèm theo)

3. Trường hợp giá trị tài sản không đủ để thanh toán theo quy định tại khoản 2 Điều này thì các đối tượng thuộc cùng một thứ tự ưu tiên được thanh toán theo tỷ lệ phần trăm tương ứng với số nợ.

Điều 5. Tách khoản nợ phải thu của Công ty cổ phần luyện cán thép GS đối với người mắc nợ bà Nguyễn Thị Diễm A hiện đang có tranh chấp là 84.920.000 đồng (*Tám mươi tư triệu, chín trăm hai mươi nghìn đồng*) để giải quyết bằng một vụ án khác theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự theo Điều 114 Luật Phá sản.

Điều 6. Nghĩa vụ về tài sản phát sinh sau khi có Quyết định tuyên bố phá sản đối với Công ty cổ phần luyện cán thép GS được giải quyết theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự và quy định khác của pháp luật có liên quan.

Điều 7. Công ty Hợp danh quản lý và thanh lý tài sản Thiên Thanh tiếp tục thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Lệ phí và chi phí phá sản: Người yêu cầu tuyên bố phá sản không phải chịu lệ phí và chi phí phá sản.

Điều 9. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ra quyết định. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc được thông báo hợp lệ quyết định, Công ty cổ phần luyện cán thép GS; Các chủ nợ; Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên; Cục Thuế tỉnh Thái Nguyên; Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Nguyên có quyền đề nghị xem xét lại; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên có quyền kháng nghị Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Người nộp đơn yêu cầu tuyên bố phá sản;
- Công ty CP luyện cán Thép Gia Sàng;
- Các chủ nợ, người mắc nợ;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên;
- Cục Thuế tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục Thuế TP TN.
- Phòng Đăng ký kinh doanh-Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Nguyên;
- Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Thái Nguyên;

**TM. TỔ THẨM PHÁN
TỔ TRƯỞNG**

Hoàng Quý Sửu

- Cổng thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân;
- Đăng báo địa phương (02 số);
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu VP, HS.